

1. NGUYỄN HƯƠNG

(Chủ lễ qui ngày tháng, xướng bài Nguyễn hương. Gia chủ đồng mặc niệm và quán tưởng theo lời Nguyễn)

Nam-mô Bồn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật O
Trên đài sen báu, trong ánh hào quang,
Đức Năng Nhơn tướng hảo huy hoàng,
Đấng Đại giác từ bi viên mãn,
An vị tôn tượng, cầu Phật chứng tri.
Lòng từ rộng lớn, thương xót chúng sanh,
Gia chủ lòng thành, dâng hương hiến cúng.
Phép màu khó nghĩ, đạo lực khôn bàn,
Xin xuống đạo tràng, chứng minh công đức.

Cúi đầu lễ bái,
Cầu gia đình hạnh phúc, an khương;
Ngừa mặt dâng hương,
Nguyễn nước nhà hòa bình, hưng thịnh.
Năm châu được an định,
Bốn biển luôn thanh bình,
Hữu tình và vô tình,
Đồng thành tựu Phật đạo.

Nam-mô Đấng Bảo Toạ Bồ-tát Ma-ha-tát

(3 lần) OOO

2. ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Phật là đấng giác ngộ mình,
Độ người thoát khỏi tử sinh bao đời,
Từ bi, trí tuệ rạng ngời,
Là thầy ba cõi trời người xưa nay.

Chí tâm đánh lễ tất cả Đức Phật ba đời
thường trú trong mười phương. (1 lạy) O

Pháp là phương thuốc diệu thay,
Chữa lành bệnh khổ bao loài chúng sanh,
Như vàng trắng sáng lung linh,
Soi đường ra khỏi u minh mê mờ.

Chí tâm đánh lễ tất cả Tôn Pháp ba đời
thường trú trong mười phương. (1 lạy) O

Tăng là những bậc chân tu,
Biết đời huyễn mộng, giả từ ra đi,
Thấm nhuần trí tuệ, từ bi,
Độ đời thoát khỏi tham ... si khổ sầu.

Chí tâm đánh lễ tất cả Hiền Thánh Tăng
ba đời thường trú trong mười phương.

(1 lạy) OOO

3. TÁN HƯƠNG

(Đại chúng đứng thẳng và chấp tay trước ngực. Duy-na và Duyệt Chúng khai chuông mõ. Từ đây trở đi, chủ lễ xướng và gia chủ cùng tụng theo).

Lò hương vừa bén chiêm đàn
Tỏa xông pháp giới đạo tràng mười phương
Hiện thành mây báu cát tường
Xin Phật chứng giám tâm hương chí thành
Pháp thân các Phật tịnh thanh
Chứng minh hương nguyện, phước lành
rưới ban.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát. (3 lần) OOO

4. TÁN DƯƠNG GIÁO PHÁP

Pháp Phật cao siêu, lý rộng sâu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con gặp được xin trì tụng
Nguyện hiểu chân Kinh nghĩa nhiệm mầu
Nam-mô Khai Pháp Tạng Bồ-tát. (3 lần) OOO



5. THẦN CHÚ LĂNG-NGHIÊM

Nam-mô Lăng-nghiêm Hội thượng Phật
Bồ-tát (3 lần) OOO

Tâm thiên định an nhiên chẳng động,
Thủ-lăng-nghiêm mầu nhiệm khó tìm,
Dứt trừ vọng tưởng, đảo điên,
Chứng nên thân pháp, kết duyên niết-bàn.

Nay con nguyện chứng thành chánh giác
Độ chúng sinh như cát sông Hằng,
Ngõ hầu báo Phật thâm ân,
Trải trăm ngàn kiếp hồng trần cũng cam.

Kính cung thỉnh Thế Tôn chứng giám,
Cõi trước nhớ, con nguyện xung phong,
Còn ai giác ngộ chưa xong,
Con nguyện chưa chứng niết-bàn làm chi.

Đại hùng, đại từ bi, đại lực,
Dứt sạch trơn vi tế não phiền.
Chứng vô thượng giác hiện tiền,
Đạo tràng dựng khắp các miền trầm luân.

Hư không dù có tan tành,
 Nguyễn hùng con giữ vững vàng trước sau.

Nam-mô thường trú mười phương Phật O
 Nam-mô thường trú mười phương Pháp O
 Nam-mô thường trú mười phương Tăng O
 Nam-mô Thích-ca Mâu-ni Phật O
 Nam-mô Phật đánh Thủ-lăng-nghiêm O
 Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát O
 Nam-mô Kim Cang Tạng Bồ-tát O

Bấy giờ trong Hội, từ nhục kế Phật, trăm hào quang báu chiếu soi sáng ngời, thành sen ngàn cánh. Trong mỗi hoa sen, có một hoá Phật. Đỉnh đầu mỗi Phật đồng loạt phóng ra mười hào quang quý. Từng tia hào quang có vô số thần Kim Cang Mật Tích; có vị cầm chày, có vị bưng núi, cùng khắp hư không. Mọi người nhìn thấy, vừa mừng, vừa sợ, cầu Phật thương xót, bảo hộ, chỡ che; một lòng lắng nghe Phật nói thần chú:

5.1. ĐỆ NHẤT

Nam-mô tát đát tha tô già đa da a ra ha
đế tam-miệu tam-bồ-đà-tỏa. Tát đát tha
Phật đà cu-tri sắc ni sam.

Nam-mô tát bà bột đà bột địa, tát đa bệ tệ.

Nam-mô tát đa nẫm tam-miệu tam-bồ-đà
cu-tri nẫm. Ta xá ra bà ca tăng-già nẫm.

Nam-mô lô kê a-la-hán đa nẫm.

Nam-mô tô lô đa ba na nẫm.

Nam-mô ta yết rị đà già di nẫm.

Nam-mô lô kê tam-miệu già đa nẫm.
Tam miệu già ba ra đề ba đa na nẫm.

Nam-mô đề bà ly sắt nỏ.

Nam-mô tát đà da tỳ địa da đà ra ly sắt nỏ.
Xá ba noa yết ra ha ta ha ta ra ma tha nẫm.

Nam-mô bạt ra ha ma ni.

Nam-mô nhờn đà ra da.

Nam-mô bà già bà đế, lô đà ra da. Ô ma
bát đế, ta hê dạ da.

Nam-mô bà già bà đế.

Na ra dã noa da. Bàn-giá ma-ha tam mộ
đà ra.

Nam-mô tát yết rị đa da.

Nam-mô bà già bà đế, ma ha ca ra da.
 Địa rị bác lặc na già ra. Tỳ đà ra ba noa ca
 ra da. A địa mục đế. Thi ma xá na nê bà tát
 nê. Ma đát rị già noa.

Nam-mô tát yết rị đa da.

Nam-mô bà già bà đế. Đa tha già đa cu
 ra da.

Nam-mô bát đầu ma cu na da.

Nam-mô bạt xà ra cu ra da.

Nam-mô ma ni cu ra da.

Nam-mô già xà cu ra già.

Nam-mô bà già bà đế, đế rị trà du ra tây
 na, ba ra ha ra noa ra xà dà, đa tha già đa da.

Nam-mô bà già bà đế.

Nam-mô a di đa bà da, đa tha dà đa da, a
 ra ha đế, tam-miêu tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đế, a sô bệ da, đa tha
 già đa da, a ra ha đế, tam-miêu tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đế, bệ sa xà da cu lô
 phê trụ rị da, bát ra bà ra xà da, đa tha già
 đa da.

Nam-mô bà già bà đế, tam bồ sư bí đa,
 tát lân nại ra lặc xà da, đa tha già đa da, a

ra ha đế, tam-miêu tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đế, xá kê dã mẫu na duệ, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam-miêu tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đế, lặc đác na kê đô ra xà da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam-miêu tam-bồ-đà da, đế biều nam-mô tát yết rị đa, ế đàm bà giá bà đa, tát đác tha già đô sắc ni sam, tát đác đa bác đác lam.

Nam-mô a bà ra thị đàm, bác ra đế dương kỳ ra, tát ra bà bộ đa yết ra ha, ni yết ra ha yết ca ra ha ni, bạc ra bí địa da sát đà nễ, a ca ra mật rị trụ, bát rị đát ra da nảnh yết rị, tát ra bà bàn đà na mục xoa ni, tát ra bà đột sắc tra đột tất phạp bát na nễ phạp ra ni, giả đô ra thất đế năm, yết ra ha ta ha tát ra nhã xà.

Tỳ đa băng ta na yết rị, a sắc tra băng xá đế năm, na xoa sát đác ra nhã xà, ba ra tát đà na yết rị, a sắc tra năm, ma ha yết ra ha nhã xà, tỳ đa băng tát na yết rị, tát bà xá đô lô nễ bà ra nhã xà, hô lam đột tất phạp nan giá na xá ni, bí sa xá tất đác ra, a kiết ni ô

đà ca ra nhĩ xà, a bát ra thị đa cu ra ma ha bác ra thiện trì, ma ha điệp đa, ma ha đế xà, ma ha thuế đa xà bà ra, ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nễ, a rị da đa ra, tỳ rị cu tri, thệ bà tỳ xà da, bạc xà ra ma lễ đế, tỳ xá lô đa, bột đẳng đồng ca, bạt xà ra chế hất na a giá, ma ra chế bà bác ra chất đa.

Bạc xà ra thiện trì, tỳ xá ra giá, phiến đa xá bệ đề bà bồ thị đa, tô ma lô ba, ma ha thuế đa, a rị da đa ra, ma ha bà ra, a bác ra, bạt xà ra thương yết ra chế bà, bạt xà ra cu ma rị, cu lam đà rị, bạt xà ra hắc tát đa giá tỳ địa gia kiên giá na ma rị ca, khuất tô mẫu bà yết ra đá na, bệ lô giá na cu rị da, dạ ra thổ sắc ni sam, tỳ chiết lam bà ma ni giá, bạt xà ra ca na ca ba ra bà, lô xà na bạt xà ra đôn trĩ giá, thuế đa giá ca ma ra sát xa thi ba ra bà, ế đế di đế, mẫu đà ra yết noa, ta bệ ra sám, quật phạm đô, ấn thổ na mạ mạ tủa.

5.2. ĐỆ NHỊ

Ô hồng, rị sắt yết noa, bác lặc xá tất đa, tát đất tha già đô sắc ni sam. Hổ hồng, đô

lô ung chiêm bà na. Hổ hồng, đô lô ung tát
đam bà na. Hổ hồng, đô lô ung ba ra sắc
địa da tam bác xá noa yết ra.

Hổ hồng, đô lô ung, tát bà được xoa hất
ra sát ta, yết ra ha nhã xà, tỳ đẵng băng tát
na yết ra. Hổ hồng, đô lô ung, giả đô ra thi
để năm, yết ra ha, ta ha tát ra năm, tỳ đẵng
băng tát na ra.

Hổ hồng, đô lô ung, ra xoa, bà già phạm
tát đát tha già đô sắc ni sam, ba ra điêm xà
kiết rị, ma ha ta ha tát ra, bột thọ ta ha tát ra
thất rị sa, cu tri ta ha tát nê đế lệ, a tộ đề thi
bà rị đa, tra tra anh ca ma ha bạt xà lô đà ra,
đế rị bồ bà na, man trà na, ô hồng, ta tát đế
bạc bà đô, mạ mạ ân thổ na mạ mạ tủa.

5.3. ĐỆ TAM

Ra xà bà dạ, chủ ra bạt dạ, a kỳ ni bà dạ,
ô đà ca bà dạ, tỳ xa bà dạ, xá tát đa ra bà
dạ, bà ra chước yết ra bà dạ, đột sắc xoa bà
dạ, a xá nể bà dạ, a ca ra mật rị trụ bà dạ,
đà ra ni bộ di kiếm ba già ba đà bà dạ, ô ra
ca bà đa bà dạ, lặc xà đàng trà bà dạ, na già

bà dạ, tỳ điều đát bà dạ, tô ba ra noa bà dạ, được xoa yết ra ha, ra xoa tư yết ra ha, tất rị đa yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa yết ra ha, curu-bàn trà yết ra ha.

Bồ đơn na yết ra ha, ca tra bồ đơn na yết ra ha, tất kiên độ yết ra ha, a bá tất ma ra yết ra ha, ô đàn ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, hê rị bà đế yết ra ha, xã đa ha rị nẳm, yết bà ha rị nẳm, lô địa ra ha rị nẳm, mang ta ha rị nẳm, mê đà ha rị nẳm, ma xà ha rị nẳm, xà đa ha rị nữ, thị tử đa ha rị nẳm, tỳ đa ha rị nẳm, bà đa ha rị nẳm, a du giá ha rị nữ, chát đa ha rị nữ, đế sam tát bệ sam, tát bà yết ra ha nẳm.

Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ba rị bạt ra giả ca hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, trà diễn ni hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma ha bát du bác đát dạ, lô đà ra hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, na ra dạ noa hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, đát đỏa già lô trà tây hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma-ha ca

ra ma đát rị già noa hát rị đờm, tỳ đà dạ xà
 sân đà dạ di, kê ra dạ di, ca ba rị ca hát rị
 đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di,
 xà dạ yết ra, ma độ yết ra tát bà ra tha ta
 đạt na hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,
 kê ra dạ di.

Giả đốt ra bà kỳ nê hát rị đờm, tỳ đà dạ
 xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ rị dương hát
 rị tri, nan đà kê sa ra dà noa bác đế, sách hê
 dạ hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê
 ra dạ di, na yết na xa ra bà noa hát rị đờm,
 tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di.

A-la-hán hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ
 di, kê ra dạ di, tỳ đơ ra già hát rị đờm, tỳ đà
 dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, bạt xà ra ba
 nê, cu hê dạ, cu hê dạ, ca địa bát đế hát rị
 đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ra
 thoa vông, bà dà phạm, ấn thổ na mạ mạ tủa.

5.4. ĐỆ TỬ

Bà già phạm, tát đát đơ bác đá ra, Nam-
 mô tỳ đô đế, a tát đơ na ra lạc ca, ba ra bà
 tát phỏ tra, tỳ ca tát đát đơ bát đế rị, thập

Phật ra thập Phật ra, đà ra đà ra, tần đà ra tần đà ra, sân đà sân đà. HỒ hồng. HỒ hồng, phấn tra, phấn tra, phấn tra, phấn tra, phấn tra, ta ha, hê hê phấn, a mâu ca da phấn, a ba ra đề ha đa phấn, ba ra bà ra đà phấn.

A tổ ra tỳ đà ra ba ca phấn, tát bà đề bệ tộ phấn, tát bà na già tộ phấn, tát bà dục xoa tộ phấn, tát bà kiên thất bà tộ phấn, tát bà bồ đơn na tộ phấn, ca tra bồ đơn na tộ phấn, tát bà đột lang chỉ đế tộ phấn, tát bà đột sáp tử lê hát sắc đế tộ phấn, tát bà thập bà lê tộ phấn, tát bà a bá tát ma lê tộ phấn, tát bà xá ra bà noa tộ phấn, tát bà địa đế kê tộ phấn, tát bà đất ma đà kê tộ phấn.

Tát bà tỳ đà da ra thệ giá lê tộ phấn, xà dạ yết ra ma độ yết ra, tát bà ra tha ta đà kê tộ phấn; tỳ địa dạ giá lê tộ phấn, giả đô ra phược kỳ nể tộ phấn, bạt xà ra cu ma rị, tỳ đà dạ ra thệ tộ phấn, ma ha ba ra đĩnh dương xoa tỳ rị tộ phấn, bạt ra xa thương yết ra dạ, ba ra trượng kỳ ra xà da phấn, ma ha ca ra dạ, ma ha mặt đất rị ca noa.

Nam-mô ta yết rị đa dạ phấn, tử sắc noa

tỳ duệ phẩn, bột ra ha mâu ni duệ phẩn, a kỳ ni duệ phẩn, ma ha yết rị duệ phẩn, yết ra đàn trì duệ phẩn, miệc đát rị duệ phẩn, lao đát rị duệ phẩn, giá vãn trà duệ phẩn, yết la ra đát rị duệ phẩn, ca bác rị duệ phẩn, a địa mục chắt đả ca thi ma xá na, bà tư nễ duệ phẩn, diển kiết chắt, tát đỏa bà tỏa, mạ mạ ần thổ na mạ mạ tỏa.

5.5. ĐỆ NGŨ

Đột sắc tra chắt đả, a mạt đát rị chắt đả, ô xà ha ra, già bà ha ra, lô địa ra ha ra, ta bà ha ra, ma xà ha ra, xà đả ha ra, thị tỷ đả ha ra, bạc lược dạ ha ra, kiền đả ha ra, bố sử ba ha ra, phả ra ha ra, bà tỏa ha ra.

Bác ba chắt đả, đột sắc tra chắt đả, lao đà ra chắt đả, dục xoa yết ra ha, ra sát ta yết ra ha, bệ lệ đả yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đả yết ra ha, cưu bàn trà yết ra ha, tát kiền đả yết ra ha, ô đát ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, a bá tất ma ra yết ra ha, trạch khê cách trà kỳ ni yết ra ha, rị Phật đế yết ra ha, xà di ca yết ra ha, xá cu ni yết ra

ha, lao đà ra nan địa ca yết ra ha, a lam bà
yết ra ha, kiên độ ba ni yết ra ha.

Thập Phật ra yên ca hê ca, trụ đế dục
ca, đất lệ đế dục ca, giả đột thác ca, ni đề
thập phật ra, tử sam ma thập phật ra, bạc đề
ca, tử đề ca, thất lệ sắt mật ca, ta nê bác đế
ca, tát bà thập phật ra, thất lô kiết đế.

Mạt đà bệ đạt lô chế kiêm, a ỷ lô kiêm,
mục kê lô kiêm, yết rị đột lô kiêm, yết ra
ha yết lam, yết na du lam, đản đa du lam,
hát rị dạ du lam, mạt mạ du lam, bạt rị thất
bà du lam, tử lật sắc tra du lam, ô đà ra du
lam, yết tri du lam, bạt tất đế du lam, ô lô
du lam, thường già du lam, hắc tất đa du
lam, bạt đà du lam, ta phòng án già bác ra
trượng già du lam, bộ đa tử đa trà.

Trà kỳ ni thập bà ra, đà đột lô ca kiến
đốt lô kiết tri, bà lộ đa tỳ, tát bác lô, ha
lãng già, du sa đất ra, ta na yết ra, tỳ sa dụ
ca, a kỳ ni ô đà ca, mạt ra bệ ra, kiến đa ra,
a ca ra mật rị đốt đất liêm bộ ca, địa lật lặc
tra, tử rị sắc chất ca, tát bà na cu ra, tứ dẫn
già tộ yết ra, rị dục xoa, đác ra xô, mạt ra

thị phê đế sam, ta bệ sam, tất đất đa bác đất ra, ma ha bực xà lô sắc ni sam, ma ha bác lặc trưng kỳ lam, dạ ba đột đà xá dụ xà na, biện đất lệ noa, tỳ đà da bàn đàm ca lô di, đế thù bàn đàm ca lô di, bát ra tỳ đà, bàn đàm ca lô di, đác điệt tha.

Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra bực xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nễ, bực xà ra bàn ni phẩn. Hồ hồng, đô lô ung phẩn, ta bà ha. (3 lần) O

6. CHÚ ĐẠI-BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tủa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu châu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt

đạt đậu, đạt diệt tha. Ân a bà lô hê, lô ca
 đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa,
 tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị
 đà dựng, cu lô cu lô kiết môn, độ lô độ lô,
 phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà
 ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra.

Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê,
 thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt
 sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma
 ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị,
 tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ,
 bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc
 ni na, ba dạ ma na ta bà ha.

Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà
 ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha.
 Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha.
 Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà
 ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất
 đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta
 bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha.
 Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng

ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta
bà ha. OOO

7. THẬP CHÚ

7.1. NHƯ Ý BẢO LUÂN VƯƠNG ĐÀ-LA-NI

Nam-mô Phật-đà-da.

Nam-mô Đạt-ma-da.

Nam-mô Tăng-dà-da.

Nam-mô Quán Tự Tại Bồ-tát ma-ha-tát,
cụ đại-bi tâm giả. Đát điệt tha.

Án chước yết ra phạt đê chân đa mạc ni,
ma ha bát đẵng mế, rô rô rô rô, đê sắc tra
thước ra a yết rị, sa dạ, hồng phẩn ta ha.

Án, bát đạp ma chân đa mặt ni, thước ra
hồng.

Án bát lạc đà, bát đẵng mế hồng. O

7.2. TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nặng mờ tam mãn đa, mẫu đà nẫm. Á
bát ra đê, hạ đa xá ta nặng nẫm. Đát điệt
tha. Án, khô khô, khô hế, khô hế, hồng
hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập
phạ ra, bát ra nhập phạ ra, đê sắc sá, đê sắc

sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiến đê ca thất rị duệ, ta phạ ha. O

7.3. CÔNG-ĐỨC BẢO SƠN THẦN CHÚ

Nam-mô Phật-Đà-da.

Nam-mô Đạt-Ma-da.

Nam-mô Tăng-Dà-da.

Án, tất đê hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị ba, kiết rị bà tất đạt rị, bố rô rị, ta phạ ha. O

7.4. PHẬT MÃU CHUẨN-ĐỀ THẦN CHÚ

Khể thủ quy-y Tô-tát-đế, đầu diện đánh lễ thất cu chi. Ngã kim xung tán Đại Chuẩn-Đề, duy nguyện từ bi thù gia hộ.

Nam-mô tát đa nâm tam-miêu tam-bồ-đề, cu chi nâm, đát điệt tha.

Án, chiết lệ chủ lệ Chuẩn-Đề, ta bà ha. O

7.5. THÁNH VÔ LƯỢNG THỌ QUYẾT ĐỊNH QUANG MINH VƯƠNG ĐÀ-LA-NI

Án, nại ma ba cát ngỏa đế, a ba ra mật đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nê, thiết chấp đạp, điệp tả ra tê dã, đát tháp cả đạt dã, a ra ha đế, tam đượ tam bát đạt dã, đát nê dã tháp.

Án, tát rị ba, tang tư cát rị, bót rị thuật

đạp, đập ra mã đế, cả cả nại, tang mã ngọt
cả đế, ta ba ngỏa, tử thuật đế, mã hất nại
dã, bát rị ngỏa rị tá hất. O

7.6. DƯỢC SƯ QUÁN ĐÁNH CHƠN NGÔN

Nam-mô bạt dà phạt đế, bệ sát xả, lụ rô
thích lưu ly, bát lật bà, hất ra xà dã, đất tha
yết đa da, a ra hất đế, tam miệu tam bột đa
da. Đất diệt tha. Án, bệ sát the, bệ sát the,
bệ sát xã, tam một yết đế tá ha. O

7.7. QUÁN ÂM LINH CẨM CHƠN NGÔN

Án, ma ni bác di hồng, ma hất nghê nha
nạp, tích đô đặt ba đạt, tích đặt ta nạp, vi đạt
rị cát, tát nhi cắng nhi tháp, bóc rị tất tháp
cát nạp, bỏ ra nạp, nạp bóc rị, thưu thất ban
nạp, nại ma lô kiết, thuyết ra da, tá ha. O

7.8. THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni
đế, ni ha ra đế, tỳ lê nê đế, ma ha dà đế,
chơn lăng càng đế, ta bà ha. O

7.9. VÃNG SANH TỊNH ĐỘ THẦN CHÚ

Nam-mô a di đà bà dạ, Đa tha dà đa dạ,

Đa địa dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,
 A di rị đa tất đam bà tỳ,
 A di rị đa tì ca lan đế,
 A di rị đa, tì ca lan đa,
 Đà di nị đà dà na,
 Chỉ đa ca lệ ta bà ha.

O

7.10. THIỆN NỮ THIÊN CHÚ

Nam-mô Phật-đà.

Nam-mô Đạt-mạ.

Nam-mô Tăng-dà.

Nam-mô thất ly, ma ha đê tỳ da, đát nê
 dã tha, ba ly phú lâu na giá ly, tam mạn đà,
 đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế, tam mạn đà,
 tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nê ba ra, ba
 nê tát rị phạ lật tha, tam mạn đà, tu bác lê
 đế, phú lệ na, a rị na, đạt mạ đế, ma ha tỳ
 cô tất đế, ma ha Di-Lặc đế, lâu phã tăng kỳ
 đế, hê đế tỳ, tăng kỳ hê đế, tam mạn đà, a
 tha a nậu, đà-la-ni.

O



8. BÁT-NHÃ TÂM KINH

Quán Tụ Tại thực hành trí tuệ,
 Bát-nhã ba-la-mật sáng ngời,
 Bây giờ BỒ-tát quán soi,
 Thấy rằng năm uẩn ba đời đều không. O
 Vượt tất cả các vòng khổ ách,
 Hãy nghe này, Xá-lợi-phát ông!
 Sắc nào có khác gì không,
 Không nào khác sắc, sắc không vốn đồng. O
 Cả thọ, tưởng, thức, hành cũng thế,
 Tánh chân không các pháp viên thành
 Thấy đều chẳng diệt, chẳng sanh,
 Chẳng như, chẳng sạch, chẳng tăng giảm gì. O
 Trong chân không chẳng hề có sắc,
 Chẳng thọ, tưởng, hành, thức trong không.
 Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân,
 Sắc, thanh, vị, xúc, pháp, hương không còn. O
 Không nhãn thức đến không ý thức,
 Không vô minh hoặc hết-vô-minh,
 Không điều già chết chúng sanh,
 Hết già, hết chết thực tình cũng không.
 Không trí huệ cũng không chứng đắc,

Bởi có gì là chỗ đắc đầu.
 Bấy lâu BỒ-tát dựa vào,
 Trí ba-la-mật, thăm sâu thực hành,
 Mọi chướng ngại quanh mình tan biến,
 Mọi việc đều chẳng khiến hoảng kinh,
 Xa lìa mộng tưởng đảo điên,
 Niết-bàn rốt ráo an nhiên thanh nhàn. O
 Bát-nhã ấy rõ ràng trí tuệ,
 Mà ba đời chư Phật nương vào,
 Chứng thành quả giác tối cao,
 Nên xem Bát-nhã thâm sâu đó là: O
 Lời thần chú sâu xa bậc nhất,
 Lời chú thần rất mực quang minh,
 Chú thần cao cả anh linh,
 Là lời thần chú thật tình cao siêu,
 Trừ dứt được mọi điều đau khổ,
 Đúng như vậy muôn thuở không sai.
 Ngài liền tuyên nói chú này,
 Để người trì niệm sáng bày chơn tâm: O
 Ga-tê Ga-tê Pa-ra-ga-tê Pa-ra-san-ga-tê
 Bô-dhi Sva-ha. (3 lần) OOO



9. TÁN DƯƠNG

Chúng đệ tử giữ tâm thanh tịnh,
 Tụng Lăng-nghiêm mầu nhiệm chú thần.
 Nguyên xin Tam bảo, trời, rồng,
 Bốn hàng bậc Thánh tòng lâm giữ gìn.
 Dứt tám nạn, ba đường khổ ải,
 Đền bốn ân, sáu cõi không cùng.
 Chiến tranh chấm dứt, thái bình,
 Mưa hoà, gió thuận, muôn dân an lành.
 Khắp mọi giới thực hành, tiến bộ,
 Mười tâm linh chứng ngộ dễ dàng.
 Cửa thiền thanh tịnh, sạch phàm,
 Đòi tăng phước huệ, chí thành quy y.
 Triệu tâm niệm trôi đi đếm được,
 Nước đại dương uống sạch dễ thôi,
 Hư không tỏ rõ nguồn khơi,
 Bạt ngàn công đức Như Lai khó bàn.
 Trong trời đất không ai bằng Phật,
 Khắp mười phương tuệ giác vô song,
 Xem trong ba cõi bụi hồng,
 Phật là số một, ngộ thông đạo mầu.
 Nam-mô Ta-bà giáo chủ, tam giới Đạo
 sư, tứ sinh Từ phụ, nhân thiên Giáo chủ,

thiên bá ức hoá thân, Bốn sư Thích-ca
Mâu-ni Phật.

Nam-mô Thích-ca Mâu-ni Phật (18 lần) O
 Nam-mô Đại trí Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát O
 Nam-mô Đại hạnh Phổ-hiền Bồ-tát O
 Nam-mô Hộ pháp chư Tôn Bồ-tát O
 Nam-mô Đạo tràng Hội thượng Phật Bồ-tát
 (3 lần) OOO

10. SÁM MƯỜI NGUYỆN PHỔ HIỀN

Đệ tử chúng con quyết lòng tu tập
 Mười hạnh nguyện lớn Bồ-tát Phổ Hiền:
Một là kính lạy Như Lai,
Hai là tán thán bậc Thầy nhơn thiên,
Ba là bố thí mọi miền,
Bốn là chuyên nghiệp oan khiên khổ sâu,
Năm là tùy hỷ lẫn nhau,
Sáu là chuyên pháp nhiệm mầu, thanh thoi,
Bảy là thỉnh Phật ở đời,
Tám là học Phật an vui tuyệt vời,
Chín là luôn thuận mọi người
Mười là hồi hướng muôn nơi an lành. O

11. SÁM QUY MẠNG

Con nương tựa mười phương đức Phật,
Pháp cao siêu tuệ giác, tịnh thanh,
Tăng đoàn chứng quả thánh nhân,
Từ bi cứu độ chúng sinh thoát nần.

Đã bao kiếp bỏ quên chân tánh
Lụy cõi mê, nhiễm đấm tham, sân
Bập bênh sinh tử bao lần
Chạy theo thanh, sắc vươngng chân bụi trần.

Mười trói buộc làm nhân hữu lậu,
Sáu giác quan gây tạo tội khiên.
Sông sâu, bể khổ đấm chìm,
Vươngng vòng nhân ngã, bỏ quên đạo lành.

Bao kiếp sống lằng nhằng dây nghiệp,
Rời kiếp này oan trái dùng dằng.
Ngưỡng cầu Tam bảo xót thương,
Cho con sám hối lỗi lầm bấy lâu. O

Nhờ Phật lực nhiệm mầu soi chiếu,
Bạn đồng tu nhiệt huyết chỉ nhau,
Thoát ra vực thẳm khổ sâu,

Đến bờ giác ngộ nhiệm màu xưa nay. O

Gieo phước đức kiếp này sống thọ,
Trông trí nhân, sáng tỏ tâm linh.
Sanh ra ở chốn đô thành,
Minh sư dẫn dắt, thực hành đạo chơn.

Vì chính tín, phát tâm xuống tóc,
Theo đạo màu, thể đắc huyền vi.
Sáu căn lạnh lợi hành trì,
Giữ gìn ba nghiệp hành vi mạnh lành.

Duyên thế tục tịnh thanh, không nhiễm,
Đời thanh cao, chẳng dính bụi trần.
Giữ gìn đạo đức, lương tâm,
Oai nghi, tế hạnh trang nghiêm trong, ngoài.

Tám nạn lớn không tà xâm phạm,
Cùng bốn duyên chẳng dám bủa giăng.
Liễu thông trí tuệ sâu ngằn,
Tâm bồ-đề ấy chưa từng thoái lui. O

Nương Phật pháp, an vui tu học,
Ngộ Đại thừa, lập cước tánh “không,”
Thực hành lục độ pháp môn,

Vượt bao kiếp sống trầm luân biển dài.

Xây chùa tháp khắp nơi tu học,
Phá lưới nghi, ba độc trùng trùng,
Tà ma hàng phục đến cùng,
Trùng hưng Tam bảo, khơi nguồn tâm linh.

Noi gương Phật, dần thân không mệt,
Các pháp môn thông suốt ngày đêm,
Rộng tu phước huệ thâm huyền,
Cứu người, giúp vật trọn nên đạo vàng.

Sớm chứng đắc thần thông sáu loại,
Rồi viên thành quả Phật hiện đời,
Ngay trong pháp giới chẳng rời,
Ra vào sanh tử, cứu người trầm luân. O

Tập thương xót Quan Âm quảng đại,
Noi Phổ Hiền hạnh nguyện không cùng,
Cõi này, chốn khác hiện thân,
Xiển dương Phật pháp, cứu nhân, độ đời.

Đem tuệ giác chiếu soi cõi dữ,
Dùng thần thông hoá độ quỷ ma,
Nơi nào nghe tiếng, gặp ta,

Cũng đều giác ngộ, vượt qua khổ sầu.

Chôn ngục lạnh, lửa màu đỏ rực,
Thành rừng hoa, thơm phức mùi hương.
Ngục đồng nuốt sắt thảm thương,
Biến thành Tịnh độ, thiên đường nhân gian.

Loài chớ nặng, khổ hờn bao nỗi,
Giống mang lông, đầu đội sừng dài,
Không còn khổ lụy, nạn tai,
Hưởng bao lợi lạc, tháng ngày bình an. O

Trong dịch bệnh, phát minh thuốc thánh
Cứu bao người khỏi bệnh trầm kha
Đói nghèo đều được ấm no,
Cho tiền, giúp vốn, bản cơ không còn.

Bao lợi ích hưng sùng tất cả,
Lòng vị tha chẳng kể oán, thân,
Người xa rồi lại kẻ gần,
Xem như quyến thuộc, ban ân đồng đều.

Cắt lưới ái nôi chìm nhiều kiếp,
Cạn sông mê, bao hiệp tử sinh,
Quyết tâm cứu giúp hàm linh,

Lên đường giác ngộ, chứng thành Như Lai.

Hư không dù có chuyền đời,
Nguyện con muôn kiếp không hề rung rinh.
Nguyện cầu tất cả chúng sinh,
Chúng nên Phật trí, tâm linh rạng ngời. OOO

12. TÁN LỄ

Kính lễ Thế Tôn,
Vô thượng Năng Nhơn,
Trải qua nhiều kiếp tu nhân,
Đâu-suất giáng thân,
Giả từ ngôi vị quốc vương.
Dưới cội Bồ-đề,
Chiến thắng ma quân,
Sao mai vừa mọc đạo thành,
Chuyền pháp luân.
Ba thừa quy hướng nhất tâm,
Vô sanh sẽ chứng.
Muôn loài quy hướng nhất tâm,
Vô sanh nguyện chứng.
Bốn loài, chín cõi
cùng vào biển tánh Tỳ-lô;

Tám nạn, ba đường
đồng đến cửa màu Hoa tạng. O

13. HỒI HƯƠNG CÔNG ĐỨC

Tụng kinh tu tập, phước tăng,
Xin đem hồi hương xa gần, khắp nơi.
Nguyện cho tất cả trời người,
Đều vào cõi Phật, sáng ngời chân tâm. O

Nguyện trừ ba chương trầm luân,
Sống trong trí tuệ, tịnh thanh cõi lòng.
Nguyện cho tội nghiệp tiêu mòn,
Noi theo Bồ-tát làm tròn tám gương. O

Nguyện sanh cõi tịnh Tây phương,
Mẹ cha: Chín phẩm sen vàng nêu danh,
Hoa cười, chứng ngộ vô sanh,
Cùng hàng Bồ-tát đồng hành tâm linh. O

Nguyện đem công đức tạo thành,
Hương về tất cả chúng sanh mọi loài,
Rải ban hạnh phúc muôn nơi,
Giúp người giác ngộ, an vui đạo màu.

(3 xá) OOO

14. LỜI NGUYỆN CUỐI

(Chủ lễ quỳ chấp tay, tha thiết nguyện; đại chúng mặc niệm)

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật O

Nguyện đem công đức này hồi hướng về:

Trời giác ngộ muôn nơi sáng tỏ,

Bánh xe pháp vận chuyển không dừng.

Mong hoa Đàm lại nở giữa mùa xuân,

Nguyện cây Giác trở hoa đầu tháng hạ. O

Tái hiện đạo tràng *Pháp Hoa, Bát-nhã,*

Dựng nên pháp hội *Phương Đẳng, A-hàm.*

Vẻ vang dòng họ Thế Tôn,

Rạng rỡ tông môn Ca-diếp.

Nghìn thu vàng son Tổ nghiệp,

Muôn thuở rạng rỡ tông phong. O

Tăng ni, đạo lực thậm thâm,

Phật tử, tín tâm kiên cố.

Nguyện nhà nhà hạnh phúc, an Khang,

Đời đời làm bà con Phật pháp,

Kiếp kiếp làm quyến thuộc từ bi.

Mọi người biết tu học điều lành,

Bốn biển được mưa hoà, gió thuận. O

Chúng con phát nguyện:
Tạo thêm công đức, dứt hết lỗi lầm,
Phủ sạch não phiền, trau dồi tuệ giác.
Học theo Trung đạo, tu hạnh nhất thừa,
Tinh tấn sớm trưa, sớm thành Phật đạo. O
(Đại chúng cùng niệm)

Nam-mô Thường Trụ Tam Bảo. (3 xá) OOO

15. ĐẢNH LỄ BA NGÔI BÁU

Con xin nương tựa Phật,
Bậc Phước Trí Viên Thành,
Cầu tất cả chúng sanh
Giác ngộ, phát tâm lành. (1 lạy) O

Con xin nương tựa Pháp,
Nguồn tuệ giác, từ bi,
Cầu tất cả chúng sanh
Hiểu đạo, tỏ nguồn tâm. (1 lạy) O

Con xin nương tựa Tăng,
Đoàn thể sống an vui,
Cầu tất cả chúng sanh
Hòa hợp, thương mến nhau. (1 lạy) O

TÁN DƯƠNG THIÊN LONG BÁT BỘ

Trời, thần, quý, dạ xoa, các chúng
Nghe pháp mầu, tâm nguyện chí thành,
Giúp xe chánh pháp lăn nhanh,
Siêng năng tu niệm, pháp lành dựa nương.

Người các cõi, mười phương tụ hội,
Trên đất liền hoặc tại hư không,
Gieo trồng hạt giống tình thương,
Đêm ngày, thân thể sống trong pháp mầu.

Nguyện các cõi trước sau an ổn,
Phước trí này nuôi lớn quần sanh.
Bao nhiêu tội chướng tan nhanh,
Xa lìa khổ ách, niết-bàn thanh thoi.

Hương đạo đức tô bồi vóc dáng,
Áo định thiên toả sáng thân tâm.
Hoa mầu tuệ giác trang nghiêm,
Tuỳ theo chỗ ở, tâm thường an vui.

Nam-mô Tội tà, Phụ Chánh Hộ Pháp chư
Tôn Bồ-tát ma-ha-tát. (3 lần) OOO

TÁN DƯƠNG HỘ PHÁP

Nam-mô Phật-đà. Nam-mô Đạt-mạ. Nam mô Tăng-già. Nam-mô thất lý, ma ha đê tỳ da, đát nê dã tha, ba lý phú lâu na giá lý, tam mạn đà, đát xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế, tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nê ba ra, ba nê tát rị phạ lật tha, tam mạn đà, tu bác lê đế, phú lệ na, a rị na, đát mạ đế, ma ha tỳ cô tát đế, ma ha Di-Lặc đế, lâu phã tăng kỳ đế, hê đế tỳ, tăng kỳ hê đế, tam mạn đà, a tha a nậu, đà-la-ni.

Nam-mô Tam Châu Cảm Ứng Hộ Pháp
Vi-đà Tôn Thiên Bồ-tát (3 lần) O

Đức Vi-đà, tướng trời hiển thánh,
Là hoá thân Bồ-tát độ đời,
Làm cho Phật pháp rạng ngời,
Giúp đời biết đạo, thật dày thâm ân.

Cầm chày tuệ xua tan ma chướng,
Giúp nước dân được hưởng thái bình,
Nguyện lành sẽ ứng theo tâm,
Ngập tràn công đức, sáng danh đạo đời. O
Nam-mô Phổ Nhãn Bồ-tát Ma-ha-tát (3 lần) O
Ma-ha Bát-nhã Ba-la-mật. OOO